

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/2019/HS-ST**
Ngày 14-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Cao Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Huy Trụ**.

Ông **Lê Văn Hiền**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Hưng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thanh Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 266/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Mạnh Tr- sinh ngày: 28/02/1988; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 2, thị trấn H, huyện L, tỉnh P. Quốc tịch: V; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hà Văn Q và bà Đào Thị Đ; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 - Bản án Hình sự sơ thẩm số 12/2016/HSST ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt Hà Mạnh Tr 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2018; Tiền sự: 01 - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 28/01/2019 của Công an xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Xử phạt Tr số tiền 1.500.000đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; Nhân thân: - Bản án Hình sự sơ thẩm số 68/2006/HSST ngày 29/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Hà Mạnh Tr 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2006, thi hành xong số tiền án phí 50.000đồng ngày 09/11/2006; - Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của Chủ tịch UBND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh. Thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/01/2014; Bị cáo được áp dụng Lệnh bắt bị can để tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Gi- sinh ngày: 22/10/1984; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị U;

Anh, chị, em ruột: Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 03 - Bản án Hình sự sơ thẩm số 172/2007/HSST ngày 13/9/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Gi 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2009; - Bản án Hình sự sơ thẩm số 43/2010/HSST ngày 30/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Gi 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 15 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” giá trị tài sản trộm cắp 1.500.000đồng (do ngày 24/5/2010 Gi đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản). Gi phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 51 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2010, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2014; Bản án Hình sự sơ thẩm số 28/2015/HSST ngày 10/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Gi 42 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp 2.000.000đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2018; Tiền sự: không; Bị cáo được áp dụng Lệnh bắt bị can để tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại:

Chị **Hà Trung T**- sinh năm 1982

Địa chỉ: khu 5, xã C, thành phố V, tỉnh P

(Vắng mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà **Đào Thị Đ** - sinh năm 1960

Địa chỉ: khu 2, thị trấn H, huyện L, tỉnh P;

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/3/2019, Hà Mạnh Tr- sinh năm 1988, trú tại khu 2, thị trấn H, huyện L, tỉnh P một mình đi bằng xe đạp loại Việt Nhật màu xanh từ nhà đến khu vực xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì mục đích để trộm cắp tài sản. Trên đường đi Tr được 01 bao tải xác rắn màu xanh ở ven đường Tr cất vào túi quần. Khi đi đến khu vực nhà chị Hà Trung Thu- sinh năm 1982, thuộc khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, Tr quan sát thấy phía sau nhà chị T có chẵn nuôi nhiều gà và được xây tường bao quanh nhưng không có người ở nhà, nên Tr để xe đạp ở ngoài ven đường rồi trèo qua tường xây vào bên trong khu vực chẵn nuôi, Tr xua gà vào chuồng và bắt được 02 con gà trống màu đỏ tía, 01 con gà mái màu nâu cho vào bao tải xác rắn màu xanh đã chuẩn bị trước. Sau đó Tr mang gà vừa trộm cắp được trèo tường ra ngoài và chở bằng xe đạp đến chợ Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Tr đã bán cho một người phụ nữ (không quen biết) 01 con gà trống có trọng lượng 2,7kg được số tiền 180.000đồng và bán tiếp cho một người phụ nữ khác (không quen biết) 01 con gà trống, 01 con gà mái có trọng lượng 4kg được số tiền 270.000đồng. Bán được gà, Tr giữ lại bao tải và đạp xe đạp về nhà. Sau đó Tr gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Gi- sinh năm 1984, trú tại: khu Ngọc Tịnh, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ rủ Gi cùng đi mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 10 phút sau, Gi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA

màu xanh, biển kiểm soát 19H9- 8107 đến nhà đón Tr, cả hai đi theo đường tỉnh lộ, qua cầu Phong Châu theo đường Quốc lộ 32C, qua cầu Trung Hà đến khu vực thuộc huyện Bà Vì, thành phố Hà Nội. Tại đây Tr đã mua được 01 gói ma túy với số tiền 300.000đồng của một người đàn ông không quen biết, số ma túy này Tr và Gi đã sử dụng hết. Trên đường về Tr rủ Gi đến nhà chị Thu trộm cắp gà bán lấy tiền sử dụng ma túy, Gi đồng ý. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày 06/3/2019 khi cả hai đi đến gần nhà chị Thu, Tr bảo Gi dừng xe ở ngoài cạnh giới còn Tr một mình trèo tường vào bên trong khu vườn, lừa gà vào chuồng và trộm cắp được 02 con gà trống màu đỏ tía, 02 con gà mái Đông Tảo, 01 con gà mái màu nâu và 01 con ngan giống cái màu trắng cho vào bao tải xác rắn màu xanh. Sau đó Tr mang gà vừa trộm cắp được trèo tường ra ngoài cùng Gi điều khiển xe mô tô theo hướng tỉnh lộ, qua cầu Phong Châu rồi theo đường 32C đến khu vực chợ Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Gi ở ngoài chờ, còn Tr mang bao tải đựng gà vào trong chợ, tại chợ Tr đã bán cho một người phụ nữ không quen biết 05 con gà có trọng lượng 9kg được số tiền 650.000đồng, 01 con ngan có trọng lượng 2kg được số tiền 100.000đồng. Tổng cộng là 750.000đồng và số tiền này Tr và Gi đến khu vực cầu Trung Hà, thuộc huyện Bà Vì, thành phố Hà Nội, mua 01 gói ma túy với giá 300.000đồng của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000đồng và Tr, Gi đã sử dụng hết.

Ngày 06/3/2019 sau khi phát hiện bị trộm cắp số tài sản trên, chị T đã trình báo Cơ quan Công an. Chị T khai báo tài sản bị trộm cắp là 08 con gà, 01 con ngan, có tổng số tiền khoảng 3.000.000đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 11/3/2019, Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì đã kết luận:

03 con gà (trong đó 02 con gà trống, 01 con gà mái) có trọng lượng 6,7kg có giá là: 837.500đồng;

05 con gà (trong đó 02 con gà trống, 03 con gà mái) có trọng lượng 9kg có giá là: 1.125.000đồng và 01 con ngan có trọng lượng 2kg có giá là: 140.000đồng.

Tổng cộng tiền là: 2.102.500đồng.

Do tài sản là 08 con gà, 01 con ngan mà Tr và Gi trộm cắp bán cho người không rõ tên, địa chỉ nên không thu hồi được, chị Hà Trung Thu yêu cầu Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi bồi thường cho chị số tiền 2.102.500đồng theo kết quả định giá tài sản.

Tại Cơ quan điều tra Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trích sao dữ liệu hình ảnh tại khu vực chăn nuôi nhà chị Thu ngày 06/3/2019 vào 01 USB màu bạc; Thu giữ của Hà Mạnh Tr: số tiền 12.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã cũ kèm sim trong máy, 01 xe đạp Việt Nhật màu xanh, 01 áo phao màu xanh có kẻ sọc ngang màu trắng ở hai bên ngực áo, 01 quần dài màu đen và 01 đôi giày giả da màu nâu; Thu giữ của Nguyễn Văn Gi: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu xanh biển kiểm soát 19H9- 8107 số máy FMG 2000052569 số khung CG012LK0525569, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19H9- 8107 mang tên Bùi Thị Thu Hương và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã cũ kèm sim trong máy.

Đối với 01 chiếc xe đạp Việt Nhật màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã cũ kèm sim trong máy. Cơ quan điều tra xác minh, xác định là

tài sản của bà Đào Thị Đ, là mẹ đẻ của Hà Mạnh Tr; 01 áo phao màu xanh có kẻ sọc ngang màu trắng ở hai bên ngực áo, 01 quần dài màu đen và 01 đôi giày giả da màu nâu là của Hà Mạnh Tr mặc trong khi trộm cắp tài sản nhà chị Thu.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu xanh biển kiểm soát 19H9- 8107 số máy FMG 2000052569 số khung CG012LK0525569, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19H9- 8107 mang tên Bùi Thị Thu Hương và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã cũ kèm sim trong máy. Cơ quan điều tra xác minh, xác định là tài sản của Nguyễn Văn Gi.

Toàn bộ số tài sản trên được chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định các bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngoài đồ dùng thiết yếu cho sinh hoạt, các bị cáo không có tài sản nào khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Gi và Hà Mạnh Tr không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì nêu trên.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKS-VT ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Gi và Hà Mạnh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Mạnh Tr;

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Gi;

Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Mạnh Tr từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12/3/2019

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Mạnh Tr.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi từ 12 đến 15 tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12/3/2019

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Gi.

Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Sáng ngày 06/3/2019, tại khu vực chăn nuôi gà của gia đình chị Hà Trung T, thuộc khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi đã có hành vi trộm cắp gà và ngan của gia đình chị Thu, cụ thể:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 06/3/2019, một mình Hà Mạnh Tr đã trộm cắp được 02 con gà trống màu đỏ tía và 01 con gà mái màu nâu, có tổng trọng lượng là 6,7kg, theo kết luận định giá thành tiền 837.500đồng.

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 06/3/2019 Hà Mạnh Tr cùng Nguyễn Văn Gi đã trộm cắp được 05 con gà (trong đó 02 con gà trống màu đỏ tía, 01 con gà mái nâu, 02 con gà mái Đông Tảo) có tổng trọng lượng 9kg theo kết luận định giá thành tiền 1.125.000đồng và 01 con ngan có trọng lượng 2kg theo kết luận định giá thành tiền 140.000đồng. Tổng cộng thành tiền: 1.265.000đồng.

Số tài sản trên là 08 con gà, 01 con ngan không thu hồi được, chị Hà Trung Thu yêu cầu Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi phải bồi thường cho chị số tiền 2.102.500 đồng.

Như vậy, Hà Mạnh Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tài sản trộm cắp là 2.102.500 đồng; Nguyễn Văn Gi phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi đồng phạm với Hà Mạnh Tr về số tài sản trộm cắp là 1.265.000đồng. Mặc dù Nguyễn Văn Gi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chưa đến hai triệu đồng song bị can Gi đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án nay lại tái phạm là yếu tố định tội đối với Gi cho lần phạm tội ngày 06/3/2019.

Do vậy, các bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới hai 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a...

b. Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội qui định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân

và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xong vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hà Mạnh Tr có nhân thân xấu trước đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Gi có nhân thân xấu trước đã 03 lần bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đề quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng*”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngoài đồ dùng thiết yếu cho sinh hoạt, các bị cáo không có tài sản nào khác. Do vậy, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Về các biện pháp tư pháp:

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại chị Hà Trung Thu vắng mặt nhưng tại các lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Thu yêu cầu các bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi phải bồi thường cho chị trị giá tài sản bị mất không thu hồi được gồm 08 con gà, 01 con ngan là 2.102.500 đồng, xét thấy là phù hợp do vậy cần buộc các bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi phải bồi thường cho chị Hà Trung Thu số tiền 2.102.500 đồng. Kỷ phân của các bị cáo như sau:

+ Bị cáo Hà Mạnh Tr phải bồi thường cho chị Hà Trung Thu số tiền 1.470.500 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Văn Gi phải bồi thường cho chị Hà Trung Thu số tiền 633.000 đồng (Sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 chiếc xe đạp Việt Nhật màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL; model V6216 màu vàng bên trong có sim số 0987798402 thu giữ của Hà Mạnh Tr. Cơ quan điều tra xác minh, xác định là tài sản của bà Đào Thị

Định, là mẹ đẻ của Tr khi Tr mượn bà Định không biết Tr sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bà Định những tài sản này.

+ Đối với 01 áo phao màu xanh có kẻ sọc ngang màu trắng ở hai bên ngực áo, 01 quần dài màu đen và 01 đôi giày giả da màu nâu thu giữ của Hà Mạnh Tr. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tr đề nghị không nhận lại do vậy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với số tiền 12.000đồng (Mười hai nghìn đồng) thu giữ của Hà Mạnh Tr. Qua xác minh xác định đây là khoản tiền do phạm tội mà có. Trong các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện cơ quan điều tra đã trả lại số tiền này cho chị Hà Trung Thu nhưng chị Thu từ chối nhận. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tr đề nghị không nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu xanh biển kiểm soát 19H9- 8107 số máy FMG 2000052569 số khung CG012LK0525569, 01 đăng ký mô tô , xe máy LISOHAKA biển kiểm soát 19H9- 8107 số 0058952 mang tên Bùi Thị Thu Hương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL; model V6314 vỏ màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Gi. Qua xác minh, xác định là tài sản của Nguyễn Văn Gi và là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Gi những tài sản này.

+ Đối với 01 sim điện thoại số 0333390708 trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL ; model V6314 vỏ màu đen thu giữ của bị cáo Gi là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bì niêm phong bên trong chứa 01 USB nhãn hiệu KINGTON DTSE, 2G màu bạc là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a,b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Mạnh Tr 18 (Mười tám) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Mạnh Tr.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Gi.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

* Các biện pháp tư pháp:

Buộc các bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi liên đới bồi thường cho chị Hà Trung Thu số tiền 2.102.500 đồng. Kỷ phần của các bị cáo như sau:

+ Bị cáo Hà Mạnh Tr phải bồi thường cho chị Hà Trung Thu số tiền 1.470.500 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Văn Gi phải bồi thường cho chị Hà Trung Thu số tiền 633.000 đồng (Sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng)

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo phao màu xanh có kẻ sọc ngang màu trắng ở hai bên ngực áo, 01 quần dài màu đen và 01 đôi giày giả da màu nâu của bị cáo Hà Mạnh Tr.

+ 01 sim điện thoại số 0333390708 trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL ; model V6314 vỏ màu đen của Nguyễn Văn Gi.

+ 01 bì niêm phong bên trong chứa 01 USB nhãn hiệu KINGTON DTSE, 2G màu bạc

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu xanh biển kiểm soát 19H9-8107 số máy FMG 2000052569 số khung CG012LK052569, 01 đăng ký mô tô , xe máy LISOHAKA biển kiểm soát 19H9- 8107 số 0058952 mang tên Bùi Thị Thu Hương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL; model V6314 vỏ màu đen của bị cáo Nguyễn Văn Gi.

+ Số tiền 12.000 đồng (Mười hai nghìn đồng) gồm 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) và 01 tờ mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng) của bị cáo Hà Mạnh Tr.

- Trả lại cho bà Đỗ Thị Định 01 chiếc xe đạp Việt Nhật màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL; model V6216 màu vàng bên trong có sim số 0987798402 thu giữ của Hà Mạnh Tr

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 5 năm 2019)

Về án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự:

Buộc các bị cáo Hà Mạnh Tr và Nguyễn Văn Gi. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

“Tr-êng híp bản án ®-íc thi hụnh theo qui ®Đnh t*i* ®iỜu 2 LuỄt thi hụnh ,n d©n sù th× ng-êi ®-íc thi hụnh ,n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hụnh ,n d©n sù cũ quyỜn tho¶ thuỄn thi hụnh ,n, quyỜn yªu cÇu thi hụnh ,n, tù nguyỜn thi hụnh ,n hoÆc bĐ c-ìng chỖ thi hụnh ,n theo qui ®Đnh t*i* c,c ®iỜu 6, 7,7a vµ 9 luỄt thi hụnh ,n d©n sù; thêi hiỜu thi hụnh ,n ®-íc thùc hiỄn theo qui ®Đnh t*i* ®iỜu 30 LuỄt thi hụnh ,n d©n sù”.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP. Việt Trì;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA, VP

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân